

Số: 581/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 25 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phân bổ bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025
nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 160/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021; số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022; số 217/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022; số 307/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022; số 367/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023; số 434/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 và số 474/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 về kế hoạch, dự kiến điều chỉnh và điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021; số 516/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 về nhiệm vụ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025;

Thực hiện Thông báo số 2119-TB/TU ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phân bổ bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý (đợt 2);

Xét Tờ trình số 30/TTr-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý (đợt 2); Báo cáo thẩm tra số 232/BC-KTNS ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý cho các dự án với tổng số vốn **1.402.064.000.000 đồng** (một nghìn bốn trăm linh hai tỷ, không trăm sáu mươi tư triệu đồng) cụ thể:

1. Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn năm 2025 cho 26 dự án còn trong thời hạn bố trí vốn theo quy định, số vốn là **1.258.816.000.000 đồng** (một nghìn hai trăm năm mươi tám tỷ, tám trăm mười sáu triệu đồng).

2. Gia hạn thời gian bố trí vốn và phân bổ bổ sung kế hoạch vốn năm 2025 cho 05 dự án quá thời hạn bố trí vốn theo quy định, số vốn là **143.248.000.000** đồng (một trăm bốn mươi ba tỷ, hai trăm bốn mươi tám triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Trong đó, chỉ đạo các sở ngành liên quan, chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các thủ tục đầu tư để đảm bảo việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 phần còn lại theo quy định và các Văn bản, Công điện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án đảm bảo hoàn thành giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025. Đối với các dự án quá thời gian bố trí vốn, khẩn trương hoàn thành, đưa vào sử dụng để phát huy hiệu quả đầu tư.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, Kỳ họp thứ Hai mươi bảy nhất trí thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Công TTĐT đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^M

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Toàn

PHỤ LỤC SỐ 01

DANH MỤC DỰ ÁN GIAO BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 (NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số 581/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Dan h mục công trình, dự án	Chủ đầu tư dự án	Quyết định đầu tư hiện hành			Kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025	Kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
			Quyết định đầu tư hiện hành	Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh		Tổng số	Trong đó:		
								KH vốn năm 2025 đã giao	Giao bổ sung KH năm 2025 đợt này	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	TỔNG SỐ			8.516.961	5.568.185	5.233.627	2.112.857	854.041	1.258.816	
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI			7.507.776	4.697.260	4.362.702	1.690.898	726.761	964.137	
a	Dự án chuyển tiếp									
1	Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên kéo dài, đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên	BQLDA đầu tư công trình GT-XD	1848/QĐ-UBND ngày 04/8/2021	2.894.000	894.000	894.000	443.441	283.916	159.525	
2	Cải tạo, nâng cấp mở rộng ĐT.382 đoạn từ nút giao giữa tuyến tránh ĐT.376 với ĐT.382 đến giao với QL39 và đoạn tuyến quy hoạch mới tránh ngã tư Tân Việt	BQLDA đầu tư công trình GT-XD	978/QĐ-UBND ngày 27/4/2023	262.000	262.000	262.000	173.273	52.000	121.273	
3	Xây dựng tuyến ĐT.377 đoạn quy hoạch mới tránh thị trấn Lương Bằng (từ Ngã ba Thuận Hưng đến giao với ĐH.71)	BQLDA đầu tư công trình GT-XD	1157/QĐ-UBND ngày 25/6/2023	177.860	177.860	177.860	67.054	35.859	31.195	
4	Xây dựng đường giao thông từ QL.39 (chân cầu vượt Phố Nối) qua tổ dân cư phố Đào Du (phường Phùng Chí Kiên)	UBND thị xã Mỹ Hào	903/QĐ-UBND ngày 20/4/2022; 2491/QĐ-UBND ngày 22/11/2023	83.500	35.000	35.000	28.318		28.318	
5	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.20 (từ cầu Tráng Vũ đến hết địa phận xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ)	UBND huyện Yên Mỹ	1616/QĐ-UBND ngày 02/8/2023	20.000	14.000	14.000	2.763		2.763	
6	Đường giao thông An Tảo - Trung Nghĩa (đoạn từ sông Điện Biên đến sông Tân An)	Ban QLDA đầu tư xây dựng TP Hưng Yên	985/QĐ-UBND ngày 28/4/2023	89.379	62.565	62.565	51.865	26.865	25.000	
7	Đường giao thông xã Trung Nghĩa (Đoạn từ sông Đông lõ đến khu dân cư mới xã Trung Nghĩa)	Ban QLDA đầu tư xây dựng TP Hưng Yên	2378/QĐ-UBND ngày 10/11/2023	77.834	54.484	54.484	30.729	28.621	2.108	
8	Dự án thành phần 2.2: Xây dựng đường song hành (đường đô thị) địa phận tỉnh Hưng Yên thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội	BQLDA đầu tư công trình GT-XD	1228/QĐ-UBND ngày 01/6/2023	1.504.558	1.504.558	1.170.000	469.500	299.500	170.000	
9	Đầu tư xây dựng đường Đông Tây I (đoạn từ ĐT. 378 đến ĐT.382B)	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Văn Giang	897/QĐ-UBND ngày 03/05/2024	1.310.000	905.000	905.000	5.142		5.142	
10	Xây dựng đường QH.02 (đoạn từ QL.38 cũ đến đường QH.04, huyện Ân Thi)	UBND huyện Ân Thi	471/QĐ-UBND ngày 28/02/2024	68.304	47.813	47.813	17.813		17.813	
b	Dự án khởi công mới									
1	Xây dựng đường QH.02 (đoạn từ giao đường QH.04 đến đường ĐH.60 kéo dài) và đoạn kết nối ra ĐT.376 cũ, huyện Ân Thi	UBND huyện Ân Thi	22/QĐ-UBND ngày 07/01/2025	96.000	67.200	67.200	50.000		50.000	

AmWaf

TT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư dự án	Quyết định đầu tư hiện hành			Kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025	Kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
			Quyết định đầu tư hiện hành	Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh		Tổng số	Trong đó:		
								KH vốn năm 2025 đã giao	Giao bổ sung KH năm 2025 đợt này	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
2	Hỗ trợ xây dựng tuyến đường nối từ ĐH.42 qua cụm công nghiệp Ngọc Long sang đường ĐT.382	UBND huyện Yên Mỹ	6337/QĐ-UBND ngày 01/11/2024	250.000	90.000	90.000	90.000		90.000	
3	Đường nối từ ĐT.386 đến ĐH.64 và tuyến nối với đường ĐT.378 qua địa phận xã Nguyễn Hòa, huyện Phù Cừ	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Phù Cừ	801/QĐ-UBND ngày 17/4/2024	90.000	90.000	90.000	50.000		50.000	
4	Đường Trần Cao – Minh Tân và kè mái taluy đường ĐT.386 thuộc địa phận thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Phù Cừ	1479/QĐ-UBND ngày 17/4/2024	181.111	89.550	89.550	50.000		50.000	
5	Xây dựng cầu Cửu An 1 (bên phải) và cầu Cửu An 2 (bên trái) trên đường bên tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, tỉnh Hưng Yên	BQLDA đầu tư công trình GT-XD	663/QĐ-UBND ngày 20/3/2025	403.230	403.230	403.230	161.000		161.000	
II	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP, PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN; THỦY LỢI			549.696	549.696	549.696	139.716	99.900	39.816	
a	Dự án chuyển tiếp						-			
1	Cải tạo, nâng cấp đê tả sông Hồng, tỉnh Hưng Yên (đoạn từ K117+900 đến K127+000)	BQLDA NN&PTNT	408/QĐ-UBND ngày 24/02/2023	250.000	250.000	250.000	64.215	45.000	19.215	
2	Dự án cải tạo, nạo vét và kè mái kênh Trần Thành Ngo, tỉnh Hưng Yên	BQLDA NN&PTNT	667/QĐ-UBND ngày 16/3/2023	250.000	250.000	250.000	71.805	54.900	16.905	
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng và hệ thống kênh Nghè Mạc, huyện Yên Mỹ	BQLDA NN&PTNT	3043/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	49.696	49.696	49.696	3.696		3.696	
III	LĨNH VỰC Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH			90.000	46.000	46.000	44.631	12.380	32.251	
a	Dự án chuyển tiếp						-			
1	Cải tạo, nâng cấp trung tâm y tế thành phố Hưng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng TP Hưng Yên	2210/QĐ-UBND ngày 23/10/2023	30.000	21.000	21.000	19.631	12.380	7.251	
b	Dự án khởi công mới						-			
1	Xây dựng khối nhà làm việc và điều trị bệnh nhân truyền nhiễm Trung tâm y tế thị xã Mỹ Hào	UBND thị xã Mỹ Hào	4074/QĐ-UBND ngày 04/12/2024	60.000	25.000	25.000	25.000		25.000	
IV	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO			119.260	75.000	75.000	52.383	15.000	37.383	
a	Dự án chuyển tiếp						-			
1	Hỗ trợ đầu tư dự án Trường THPT Hưng Yên, TP Hưng Yên (hạng mục: nhà lớp học bộ môn, nhà lớp học 3 tầng 15 phòng và công trình phụ trợ)	Trường THPT Hưng Yên	2348/QĐ-UBND ngày 07/11/2023	25.000	25.000	25.000	25.000	15.000	10.000	
2	Nhà lớp học kết hợp một số phòng chức năng các hạng mục phụ trợ Trường THPT Tiên Lữ, huyện Tiên Lữ	Trường THPT Tiên Lữ	1004/QĐ-UBND ngày 28/4/2023	25.260	25.000	25.000	2.383		2.383	
b	Dự án khởi công mới						-			
1	Trường tiểu học Phùng Chí Kiên, thị xã Mỹ Hào	UBND phường Phùng Chí Kiên	58QĐ-UBND ngày 26/9/2024	69.000	25.000	25.000	25.000		25.000	
V	LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG, AN NINH			170.229	170.229	170.229	170.229	-	170.229	

TT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư dự án	Quyết định đầu tư hiện hành			Kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025	Kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
			Quyết định đầu tư hiện hành	Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh		Tổng số	Trong đó:		
								KH vốn năm 2025 đã giao	Giao bổ sung KH năm 2025 đợt này	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Dự án khởi công mới						-			
1	Dự án Trung tâm huấn luyện dự bị động viên - Trung đoàn 126 (Giai đoạn 2)	Bộ CHQS tỉnh	429/QĐ-UBND ngày 26/02/2025	83.000	83.000	83.000	83.000		83.000	
2	Xây dựng lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh và an toàn trật tự xã hội giao thông trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Công an tỉnh	774/QĐ-UBND ngày 01/4/2025	87.229	87.229	87.229	87.229		87.229	
VI	LĨNH VỰC VĂN HÓA, XÃ HỘI			80.000	30.000	30.000	15.000	-	15.000	
a	Dự án chuyển tiếp						-			
1	Xây dựng nhà văn hóa trung tâm huyện Khoái Châu	UBND huyện Khoái Châu	4988/QĐ-UBND ngày 26/9/2023	80.000	30.000	30.000	15.000	-	15.000	